

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số:..... 8.520
	Giờ..... Ngày 15 tháng 3 năm 13

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN
BỘT GIẶT LIX

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2012	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012	13 - 38
8. Phụ lục	39

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty cổ phần bột giặt Lix hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001845 ngày 30 tháng 9 năm 2003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi từ lần thứ 01 đến lần thứ 05 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và tăng vốn điều lệ.

Ngày 10 tháng 12 năm 2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 150/QĐ-SGDHCM ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là LIX.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Số tiền (VND)	Tỷ lệ (%)
Cổ đông Nhà nước (Tổng Công ty hóa chất Việt Nam)	55.080.000.000	51
Các cổ đông khác	52.920.000.000	49
Cộng	108.000.000.000	100

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
Điện thoại : (84-8)38.966.803
Fax : (84-8)38.967.522
Website : www.lixco.com
Mã số thuế : 0301444263

Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Hà Nội	Số 233 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
Chi nhánh Bình Dương	A-6, A-12, Khu công nghiệp Đại Đăng, xã Tân Vĩnh Hiệp, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
Chi nhánh Bắc Ninh	Lô II - 4.1, Khu công nghiệp Quế Võ 2, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Hoạt động chính của Công ty là: Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; Kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh bất động sản.

Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Công ty

Trong năm 2012, hoạt động động tài chính giảm mạnh chủ yếu bị chi phối bởi tình hình tài chính trên thị trường Việt Nam về giảm lãi suất huy động vốn và nhu cầu nắm giữ ngoại tệ. Bên cạnh đó, trong năm Công ty bắt đầu vay vốn để bổ sung luồng tiền lưu động trong ngắn hạn.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 39).

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2011 theo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30 tháng 3 năm 2012 như sau:

- Chia cổ tức bằng tiền mặt (15% trên vốn điều lệ)	13.500.000.000 VND
- Chia cổ tức bằng cổ phiếu (20% trên vốn điều lệ)	18.000.000.000 VND
- Trích quỹ đầu tư phát triển (40% trên lợi nhuận)	25.657.811.000 VND
- Trích quỹ dự bổ sung vốn điều lệ (5% trên lợi nhuận)	3.207.226.430 VND
- Trích quỹ khen thưởng (6,3% trên lợi nhuận)	4.041.105.600 VND
- Trích quỹ phúc lợi (2,7% trên lợi nhuận)	1.731.902.400 VND

Trong năm, Công ty đã tạm ứng cổ tức từ lợi nhuận năm 2012 theo Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 04 tháng 12 năm 2012 với tỷ lệ 10% trên vốn điều lệ.

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngày 04 tháng 02 năm 2013, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần với số tiền là 108.000.000.000 VND từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Phương án phát hành được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2013 số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 01 năm 2013 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 13/2013/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 01 năm 2013.

Hội đồng quản trị Công ty khẳng định ngoài sự kiện trên, không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2012 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính tổng hợp.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Chủ tịch	01 tháng 10 năm 2003	-
Bà Đoàn Thị Tám	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-
Ông Võ Thành Danh	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-
Ông Bùi Công Thân	Thành viên	02 tháng 4 năm 2011	-
Bà Tô Thuý Trang	Thành viên	30 tháng 3 năm 2012	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Lê Đình Vỹ	Trưởng ban	30 tháng 3 năm 2012	-
Ông Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên	01 tháng 10 năm 2003	-
Bà Nguyễn Thị Thuý Vân	Thành viên	17 tháng 4 năm 2010	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Lâm Văn Kiệt	Tổng Giám đốc	01 tháng 10 năm 2003	-
Ông Võ Thành Danh	Phó Tổng Giám đốc	01 tháng 10 năm 2003	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính tổng hợp ;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính tổng hợp được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cổ phần bột giặt Lix tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Hội đồng quản trị,



Lâm Văn Kiệt
Chủ tịch

Ngày 13 tháng 3 năm 2013



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 0162/2013/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

**Kính gửi: CỘ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX**

Chúng tôi đã thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty cổ phần bột giặt Lix gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, được lập ngày 07 tháng 3 năm 2013, từ trang 06 đến trang 39 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần bột giặt Lix tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Phùng Thị Quang Thái - Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0094/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2013

Lê Thị Thu Hiền - Kiểm toán viên
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0095/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		324.384.636.007	297.392.514.841
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	84.283.605.474	85.062.554.602
1. Tiền	111		30.383.605.474	13.062.554.602
2. Các khoản tương đương tiền	112		53.900.000.000	72.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		106.463.780.411	83.453.834.181
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	93.944.488.523	71.676.525.268
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	11.141.522.585	9.865.392.154
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	1.377.769.303	1.911.916.759
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		123.694.623.024	115.334.763.873
1. Hàng tồn kho	141	V.5	123.694.623.024	115.334.763.873
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		9.942.627.098	13.541.362.185
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	129.768.000	730.670.157
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		9.782.859.098	12.630.512.028
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.7	30.000.000	180.180.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		132.930.429.034	109.346.796.307
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		116.760.979.509	71.239.616.101
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	81.946.340.454	69.917.648.135
<i>Nguyên giá</i>	222		150.418.699.269	130.441.986.438
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(68.472.358.815)	(60.524.338.303)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	34.778.639.055	797.162.926
<i>Nguyên giá</i>	228		37.923.906.300	909.541.500
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(3.145.267.245)	(112.378.574)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	36.000.000	524.805.040
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		16.169.449.525	38.107.180.206
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	13.487.968.122	36.204.206.342
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.12	2.678.081.403	1.899.573.864
3. Tài sản dài hạn khác	268		3.400.000	3.400.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		457.315.065.041	406.739.311.148

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		179.696.609.275	158.807.229.612
I. Nợ ngắn hạn	310		175.369.861.684	154.562.780.254
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.13	42.260.717.803	-
2. Phải trả người bán	312	V.14	73.420.062.913	104.856.247.795
3. Người mua trả tiền trước	313	V.15	1.794.970.144	2.005.209.477
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	11.114.173.558	6.802.285.498
5. Phải trả người lao động	315	V.17	25.689.482.578	23.637.110.284
6. Chi phí phải trả	316	V.18	10.712.325.610	7.598.295.457
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.19	1.432.900.094	988.753.259
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.20	8.945.228.984	8.674.878.484
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		4.326.747.591	4.244.449.358
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.21	4.326.747.591	3.234.789.132
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.22	-	1.009.660.226
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		277.618.455.766	247.932.081.536
I. Vốn chủ sở hữu	410		277.618.455.766	247.932.081.536
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.23	108.000.000.000	90.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	V.23	-	27.452.191
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.23	104.816.486.923	75.951.449.493
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.23	9.000.000.000	9.000.000.000
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.23	55.801.968.843	72.953.179.852
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		457.315.065.041	406.739.311.148

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	
		Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký ợc		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		1.261.753.595	1.271.753.595
5. Ngoại tệ các loại (USD)		1.035.416,49	172.541,81
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2013

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	1.417.069.079.953	1.249.557.075.816
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	14.593.825.755	5.915.716.091
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	1.402.475.254.198	1.243.641.359.725
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	1.169.637.351.500	1.057.524.631.324
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		232.837.902.698	186.116.728.401
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	4.233.220.438	22.681.405.201
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.118.341.821	7.012.857.694
Trong đó: chi phí lãi vay	23		1.087.479.260	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	108.146.386.270	84.459.124.312
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	48.024.006.119	31.181.288.377
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		79.782.388.926	86.144.863.219
11. Thu nhập khác	31	VI.7	2.038.396.139	238.981.900
12. Chi phí khác	32	VI.8	1.072.109.091	12.918.542
13. Lợi nhuận khác	40		966.287.048	226.063.358
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		80.748.675.974	86.370.926.577
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.16	21.740.349.092	22.226.397.977
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.12	(778.507.539)	(582.722.150)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>59.786.834.421</u>	<u>64.727.250.750</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		<u>5.536</u>	<u>5.993</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2013


Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng

Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		80.748.675.974	86.370.926.577
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.8, V.9	8.984.194.150	5.987.623.319
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.3	(11.036.451)	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3, VI.7, VI.8	(3.908.879.748)	(7.164.817.450)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	1.087.479.260	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		86.900.433.185	85.193.732.446
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(20.440.466.639)	19.998.756.282
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(8.359.859.151)	(27.089.484.270)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(16.184.409.581)	27.320.713.579
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(10.883.086.923)	(885.339.337)
- Tiền lãi vay đã trả	13	VI.4	(1.087.479.260)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.16	(17.410.147.709)	(24.274.239.185)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		2.057.233.019	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	V.20; V.22	(5.965.138.909)	(3.114.489.900)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		8.627.078.032	77.149.649.615
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8; V.10; VII	(31.448.599.722)	(56.238.857.372)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7, VI.8	345.748.456	101.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	49.913.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.4, VI.3	3.662.442.403	6.957.750.784
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(27.440.408.863)	732.893.412

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.13	205.004.988.126	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.13	(162.659.673.479)	-
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.23	(24.296.670.000)	(45.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		18.048.644.647	(45.000.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(764.686.184)	32.882.543.027
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	85.062.554.602	52.180.011.575
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(14.262.944)	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	84.283.605.474	85.062.554.602

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2013

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Năm 2012

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất, dịch vụ, thương mại, ...
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất chất tẩy rửa tổng hợp và mỹ phẩm; Sản xuất và kinh doanh các loại hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), bao bì; kinh doanh xuất nhập khẩu, kinh doanh bất động sản.
4. **Nhân viên**
Năm 2012, lao động sản xuất bình quân của Công ty là 979 nhân viên (năm trước là 843 nhân viên).
5. **Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**
Năm 2012, hoạt động xuất khẩu và hoạt động động tài chính giảm mạnh. Trong đó, hoạt động xuất khẩu giảm do tình hình kinh tế khó khăn chung trên thế giới, hoạt động tài chính bị chi phối bởi tình hình tài chính trên thị trường Việt Nam về giảm lãi suất huy động vốn và nhu cầu nắm giữ ngoại tệ. Bên cạnh đó, trong năm Công ty bắt đầu vay vốn để bổ sung luồng tiền lưu động trong ngắn hạn.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.
3. **Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Áp dụng qui định kế toán mới

Ngày 24 tháng 10 năm 2012 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 179/2012/TT-BTC qui định về ghi nhận, đánh giá, xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái áp dụng từ năm tài chính 2012. Thông tư này qui định tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh, tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc kỳ kế toán là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố thay vì sử dụng tỷ giá bình quân liên ngân hàng như hướng dẫn tại Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Các qui định khác của Thông tư này tương tự như hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán số 10 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái mà Công ty đang áp dụng.

3. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp giá đích danh và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 20
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 06
Tài sản cố định khác	05 – 20

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao trong 50 năm.

Phần mềm máy tính

Giá mua của phần mềm máy tính mà không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 02 năm.

8. Chi phí trả trước dài hạn

Tiền thuê đất

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng. Tiền thuê đất được phân bổ theo thời hạn thuê qui định trên hợp đồng thuê đất.

Chi phí sử dụng nhãn hiệu

Chi phí này được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 05 năm.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm

9. Chi phí phải trả, trích trước chi phí sửa chữa lớn

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

Việc trích trước chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được căn cứ vào kế hoạch chi phí sửa chữa tài sản cố định. Nếu chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định thực tế cao hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán toàn bộ vào chi phí. Nếu chi phí sửa chữa lớn thực tế nhỏ hơn số đã trích thì phần chênh lệch được hạch toán giảm chi phí.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

10. Bảo hiểm thất nghiệp

Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2008. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là $\frac{1}{2}$ tháng lương bình quân làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội của sáu tháng liền kề trước ngày kết thúc năm tài chính cho 1 năm làm việc và được hạch toán vào chi phí.

Theo Luật bảo hiểm xã hội, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 người sử dụng lao động phải đóng quỹ Bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý với tỷ lệ 1% của mức thấp hơn giữa lương cơ bản của người lao động hoặc 20 lần mức lương tối thiểu chung được Chính phủ qui định trong từng thời kỳ. Với việc áp dụng chế độ bảo hiểm thất nghiệp người sử dụng lao động không phải trích lập dự phòng trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc của người lao động từ ngày 01 tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên trợ cấp thôi việc trả cho người lao động đủ điều kiện cho thời gian làm việc trước ngày 01 tháng 01 năm 2009 là mức lương bình quân trong vòng sáu tháng liền kề trước thời điểm thôi việc.

11. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung hoặc chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Vốn khác của chủ sở hữu

Vốn khác được hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, đánh giá lại tài sản và giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản được tặng, biếu, tài trợ sau khi trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản này.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chi tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

12. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được công bố.

13. Trích lập các quỹ

Các quỹ được trích lập và sử dụng như sau:

	<u>Mục đích</u>	<u>Mức trích lập tối đa</u>
• Quỹ đầu tư phát triển	Mở rộng hoạt động kinh doanh	Trích lập tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm, do Hội đồng quản trị quyết định
• Quỹ dự phòng tài chính	Bù đắp những tổn thất, thiệt hại xảy ra trong quá trình kinh doanh hoặc các trường hợp bất khả kháng, ngoài dự kiến như thiên tai, hỏa hoạn,....	Trích lập không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ của Công ty
• Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Khen thưởng, khuyến khích lợi ích vật chất, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động	Trích lập tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm, do Hội đồng quản trị quyết định

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được trích lập theo Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

14. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

15. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại hoặc tỷ giá mua vào bình quân của các ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2011 : 20 828 VND/USD
31/12/2012 : 20 809 VND/USD

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

16. Các nghiệp vụ dự phòng rủi ro hối đoái

Nghiệp vụ dự phòng rủi ro hối đoái được xem là một hình thức bảo hiểm rủi ro hối đoái nhằm mục đích bảo vệ những nghiệp vụ khác. Lãi, lỗ phát sinh từ nghiệp vụ dự phòng rủi ro hối đoái được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí vào cùng thời điểm khi thực hiện nghiệp vụ được bảo hiểm rủi ro hối đoái.

17. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hóa, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì doanh thu được ghi nhận căn cứ vào tỷ lệ dịch vụ hoàn thành tại ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu gia công

Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công được ghi nhận khi hàng hoá đã được gia công xong và được khách hàng chấp nhận. Doanh thu cung cấp dịch vụ gia công không được ghi nhận nếu có những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

18. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có kỳ đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

15-C
TY
HỮU HẠN
Á TỰ VÃ
C
CHỊ M

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

19. **Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu**

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Công ty phân loại nợ phải trả tài chính thành các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Nợ phải trả tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Nợ phải trả tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được phát hành hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích mua lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Nợ phải trả tài chính khác

Các khoản nợ phải trả tài chính khác gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ (trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong kỳ có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

20. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

22. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII.2.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1.041.289.485	759.300.740
Tiền gửi ngân hàng	29.342.315.989	12.303.253.862
Các khoản tương đương tiền ^(*)	53.900.000.000	72.000.000.000
Cộng	<u>84.283.605.474</u>	<u>85.062.554.602</u>

^(*) Tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn không quá 03 tháng.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2. Phải thu khách hàng		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Văn phòng Công ty	85.479.590.749	64.027.993.379
Chi nhánh Hà Nội	8.464.897.774	7.648.531.889
Cộng	93.944.488.523	71.676.525.268
3. Trả trước cho người bán		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Văn phòng Công ty	11.141.522.585	9.840.392.154
Chi nhánh Hà Nội	-	25.000.000
Cộng	11.141.522.585	9.865.392.154
4. Các khoản phải thu khác		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế nhập khẩu phải thu	778.216.158	1.213.409.854
Lãi dự thu tiền gửi kỳ hạn	132.722.222	232.033.333
Lãi ủy thác đầu tư phải thu	-	15.944.445
Phải thu khác	466.830.923	450.529.127
Cộng	1.377.769.303	1.911.916.759
5. Hàng tồn kho		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Hàng mua đang đi đường	4.947.916.458	5.615.809.298
Nguyên liệu, vật liệu	83.044.801.212	88.028.372.272
Công cụ, dụng cụ	358.522.661	238.378.480
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	755.394.745	1.250.913.519
Thành phẩm	34.587.987.948	20.013.453.213
Hàng hóa	-	187.837.091
Cộng	123.694.623.024	115.334.763.873
6. Chi phí trả trước ngắn hạn		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Mẫu in hóa đơn	-	5.500.000
Phí dịch vụ thành viên Goldpulier	32.475.000	64.500.000
Công cụ, dụng cụ	79.900.000	656.913.557
Phí sử dụng dịch vụ ECOD	-	3.756.600
Chi phí bảo hiểm tài sản	17.393.000	-
Cộng	129.768.000	730.670.157
7. Tài sản ngắn hạn khác		
	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạm ứng	5.000.000	92.600.000
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	25.000.000	87.580.000
Cộng	30.000.000	180.180.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	52.346.675.648	67.643.427.137	6.677.670.339	3.774.213.314	130.441.986.438
Tăng trong năm	15.461.997.201	11.744.935.963	927.416.363	300.785.771	28.435.135.298
Mua sắm mới	1.750.937.090	9.426.859.000	927.416.363	230.253.165	12.335.465.618
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	6.070.060.111	2.318.076.963	-	70.532.606	8.458.669.680
Phân loại lại	7.641.000.000	-	-	-	7.641.000.000
Giảm trong năm	-	(7.641.000.000)	(782.666.667)	(34.755.800)	(8.458.422.467)
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(782.666.667)	(34.755.800)	(817.422.467)
Phân loại lại	-	(7.641.000.000)	-	-	(7.641.000.000)
Số cuối năm	67.808.672.849	71.747.363.100	6.822.420.035	4.040.243.285	150.418.699.269
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	21.588.454.278	27.540.175.159	4.011.745.399	2.827.424.790	55.967.799.626
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	22.273.216.533	29.958.283.239	5.341.764.460	2.951.074.071	60.524.338.303
Khấu hao trong năm	3.933.104.091	4.260.572.143	355.405.201	216.361.544	8.765.442.979
Trình bày lại	14.150.000	-	-	-	14.150.000
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(782.666.667)	(34.755.800)	(817.422.467)
Trình bày lại	-	(14.150.000)	-	-	(14.150.000)
Số cuối năm	26.220.470.624	34.204.705.382	4.914.502.994	3.132.679.815	68.472.358.815
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	30.073.459.115	37.685.143.898	1.335.905.879	823.139.243	69.917.648.135
Số cuối năm	41.588.202.225	37.542.657.718	1.907.917.041	907.563.470	81.946.340.454
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

9. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	898.331.500	11.210.000	909.541.500
Kết chuyển từ chi phí trả trước dài hạn sang	37.014.364.800	-	37.014.364.800
Số cuối năm	37.912.696.300	11.210.000	37.923.906.300
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	11.210.000	11.210.000

104498
CÔNG
CH NHIỆM
TOÁN V
A &
TP. H

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	103.308.117	9.070.457	112.378.574
Khấu hao trong năm	216.611.628	2.139.543	218.751.171
Kết chuyển từ chi phí trả trước dài hạn sang	2.814.137.500	-	2.814.137.500
Số cuối năm	3.134.057.245	11.210.000	3.145.267.245
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	795.023.383	2.139.543	797.162.926
Số cuối năm	34.778.639.055	-	34.778.639.055
Trong đó:			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Kết chuyển chi phí trả trước	Số cuối năm
XDCB dở dang – công trình nhà máy Bình Dương	524.805.040	7.969.864.640	(8.458.669.680)	-	36.000.000
Sửa chữa lớn TSCĐ		1.504.500.000		(1.504.500.000)	-
Cộng	524.805.040	9.474.364.640	(8.458.669.680)	(1.504.500.000)	36.000.000

11. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Phân bổ vào chi phí trong năm	Kết chuyển vào tài sản vô hình theo giá trị còn lại	Số cuối năm
Tiền thuê đất	34.796.162.300	12.251.070.000	(718.575.000)	(34.200.227.300)	12.128.430.000
Chi phí sử dụng nhãn hiệu	40.909.090	-	(13.636.364)	-	27.272.726
Công cụ dụng cụ	1.334.679.839	1.072.162.255	(1.081.416.698)	-	1.325.425.396
Chi phí khác	32.455.113	13.680.000	(39.295.113)	-	6.840.000
Cộng	36.204.206.342	13.336.912.255	(1.852.923.175)	(34.200.227.300)	13.487.968.122

12. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.899.573.864	1.316.851.714
Số phát sinh	778.507.538	582.722.150
Số cuối năm	2.678.081.403	1.899.573.864

13. Vay và nợ ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	42.260.717.803	-
Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức ^(a)	42.260.717.803	-
Cộng	42.260.717.803	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- (a) Khoản vay tín chấp Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức để huy động vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Chênh lệch tỷ giá	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	-	205.004.988.126	(162.659.673.479)	(84.596.844)	42.260.717.803
<i>Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thủ Đức</i>	-	188.004.988.126	(145.659.673.479)	(84.596.844)	42.260.717.803
<i>Ngân hàng Deutsche AG – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh</i>	-	17.000.000.000	(17.000.000.000)	-	-
Cộng	-	205.004.988.126	(162.659.673.479)	(84.596.844)	42.260.717.803

14. Phải trả người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Văn phòng Công ty	64.431.033.867	100.952.988.209
Chi nhánh Hà Nội	6.608.485.873	3.851.318.446
Chi nhánh Bình Dương	2.380.543.173	51.941.140
Cộng	73.420.062.913	104.856.247.795

15. Người mua trả tiền trước

	Số cuối năm	Số đầu năm
Văn phòng Công ty	1.686.588.093	1.891.877.975
Chi nhánh Hà Nội	108.382.051	113.331.502
Cộng	1.794.970.144	2.005.209.477

16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	678.460.162	9.328.510.823	(8.968.347.367)	1.038.623.618
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	17.140.971.779	(17.140.971.779)	-
Thuế xuất, nhập khẩu	1.180.816.925	2.456.898.568	(2.799.012.963)	838.702.530
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.733.023.181	21.305.344.593	(17.084.383.936)	8.953.983.838
Thuế thu nhập doanh nghiệp điều chỉnh 2011	-	109.240.726	-	109.240.726
Truy thu thuế TNDN 2009, 2010	-	325.763.773	(325.763.773)	-
Thuế thu nhập cá nhân	209.286.110	2.302.384.514	(2.389.817.118)	121.853.506
Thuế tài nguyên, môi trường	699.120	72.099.400	(64.420.560)	8.377.960
Tiền thuê đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	7.800.270.189	(7.800.270.189)	-
Các loại thuế khác	-	5.500.000	(5.500.000)	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	582.003.374	(538.611.994)	43.391.380
Cộng	6.802.285.498	61.428.987.739	(57.117.099.679)	11.114.173.558

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hàng xuất khẩu	0%
- Nước	5%
- Bột giặt, chất tẩy rửa lòng	10%

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	80.748.675.974	86.370.926.577
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	12.070.997.856	7.802.072.187
- Các khoản điều chỉnh giảm	<u>(7.598.295.457)</u>	<u>(5.267.406.857)</u>
Thu nhập chịu thuế	85.221.378.373	88.905.591.907
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	<u>21.305.344.593</u>	<u>22.226.397.977</u>
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp các năm trước	435.004.499	-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	<u>21.740.349.092</u>	<u>22.226.397.977</u>

Tiền thuế đất

Công ty nộp tiền thuế đất theo thông báo số 816/TB-CCT ngày 05 tháng 10 năm 2012 và thông báo số 2628/CCT-TB ngày 28/09/2012.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

17. **Phải trả người lao động**

Lương tháng 12 và tiền lương phải trả theo quỹ lương cho nhân viên.

Quỹ lương trong năm tại Công ty được thực hiện dựa trên đơn giá lương năm 2012, theo đó đơn giá lương tính trên doanh thu (không tính doanh thu thu khuyến mãi).

18. **Chi phí phải trả**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí hoa hồng, chiết khấu, tiếp thị	8.192.030.934	6.522.579.492
Chi phí vận chuyển	2.520.294.676	1.075.715.965
Cộng	<u>10.712.325.610</u>	<u>7.598.295.457</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

19. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	680.172.772	458.879.656
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp	222.347.791	81.269.117
Phải trả khác	530.379.531	448.604.486
Cộng	1.432.900.094	988.753.259

20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	6.762.167.500	4.041.105.600	(4.563.712.500)	6.239.560.600
Quỹ phúc lợi	1.912.710.984	1.731.902.400	(938.945.000)	2.705.668.384
Cộng	8.674.878.484	5.773.008.000	(5.502.657.500)	8.945.228.984

21. Phải trả dài hạn khác

Các khoản nhận ký quỹ dài hạn của các khách hàng.

22. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.009.660.226	1.047.366.794
Số đã chi	(457.481.409)	618.578.907
Hoàn nhập theo Thông tư 180/TT-BTC	(552.178.817)	(656.285.475)
Số cuối năm	-	1.009.660.226

23. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

	Năm nay	Năm nay
Trả cổ tức năm trước	13.497.570.000	45.000.000.000
Tạm ứng cổ tức	10.799.100.000	-
Cộng	24.296.670.000	45.000.000.000

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	10.800.000	9.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	10.800.000	9.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	10.800.000	9.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	10.800.000	9.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	10.800.000	9.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	1.417.069.079.953	1.249.557.075.816
- Doanh thu tiêu thụ thành phẩm	1.305.164.286.695	1.137.658.994.837
- Doanh thu hoạt động khác	111.904.793.258	111.898.080.979
Các khoản giảm trừ doanh thu:	(14.593.825.755)	(5.915.716.091)
- Chiết khấu thương mại	(14.037.761.949)	(5.813.926.788)
- Hàng bán bị trả lại	(556.063.806)	(101.789.303)
Doanh thu thuần	<u>1.402.475.254.198</u>	<u>1.243.641.359.725</u>
Trong đó:	-	-
- Doanh thu thuần tiêu thụ thành phẩm	1.290.570.460.940	1.131.743.278.746
- Doanh thu thuần hoạt động khác	111.904.793.258	111.898.080.979

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp ⁽ⁱ⁾	1.060.590.694.179	950.578.047.494
Giá vốn hoạt động khác	109.046.657.321	106.946.583.830
Cộng	<u>1.169.637.351.500</u>	<u>1.057.524.631.324</u>

(i) Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	1.000.972.049.650	898.145.963.268
Chi nhân công trực tiếp	40.102.278.564	31.591.312.794
Chi phí sản xuất chung	32.835.612.522	22.005.060.729
Tổng chi phí sản xuất	1.073.909.940.736	951.742.336.791
Chênh lệch chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	495.518.774	(843.131.174)
Tổng giá thành sản xuất	1.074.405.459.510	950.899.205.617
Chênh lệch tồn kho thành phẩm	(14.574.534.735)	1.001.587.068
Tăng/giảm khác	759.769.404	(1.322.745.191)
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	<u>1.060.590.694.179</u>	<u>950.578.047.494</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	3.563.131.292	7.063.817.450
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	160.306.061	672.493.225
Lãi bán ngoại tệ	435.327.168	12.906.843.369
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	11.036.451	-
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	63.419.466	2.038.251.157
Cộng	<u>4.233.220.438</u>	<u>22.681.405.201</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	1.087.479.260	-
Lỗ bán ngoại tệ	-	2.700.000
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	36.719.163
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	30.862.561	6.973.438.531
Cộng	<u>1.118.341.821</u>	<u>7.012.857.694</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên	13.287.154.968	10.456.146.726
Chi phí khuyến mại	24.049.577.028	17.885.596.688
Chi phí dụng cụ, đồ dùng	673.974.796	1.052.083.836
Chi phí khấu hao tài sản cố định	798.006.898	417.272.774
Chi phí dịch vụ mua ngoài	43.691.869.994	35.590.265.972
Chi phí bằng tiền khác	25.645.802.586	19.057.758.316
Cộng	<u>108.146.386.270</u>	<u>84.459.124.312</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	24.705.416.226	18.032.955.079
Chi phí nguyên vật liệu quản lý	(1.304.963.907)	1.077.513.320
Chi phí đồ dùng văn phòng	859.916.429	413.472.248
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.562.158.402	1.791.831.760
Thuế, phí và lệ phí (*)	7.894.066.989	334.042.282
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.380.037.433	4.505.828.570
Chi phí bằng tiền khác	6.927.374.547	5.025.645.118
Cộng	<u>48.024.006.119</u>	<u>31.181.288.377</u>

(*) Trong năm phát sinh tiền thuê đất tại chi nhánh Hà Nội căn cứ thông báo nộp tiền thuê đất của chi cục thuế Thanh Xuân năm 2011 và năm 2012 lần lượt là 2.031.670.500 VND và 4.903.672.300 VND.

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu từ các khoản nợ khó đòi đã xử lý xóa sổ	10.000.000	133.181.900
Thu do thanh lý tài sản cố định	357.409.091	101.000.000
Kết chuyển dự phòng trợ cấp mất việc làm	552.178.817	-
Xử lý tiền cọc làm trực in	820.348.084	-
Thu nhập khác	298.460.147	4.800.000
Cộng	<u>2.038.396.139</u>	<u>238.981.900</u>



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị phạt, bị truy thu	1.020.448.456	7.843.997
Phạt vi phạm hành chính	40.000.000	-
Chi phí thanh lý tài sản cố định	11.660.635	5.074.545
Cộng	<u>1.072.109.091</u>	<u>12.918.542</u>

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	59.786.834.421	64.727.250.750
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	59.786.834.421	64.727.250.750
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	10.800.000	10.800.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>5.536</u>	<u>5.993</u>

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	9.000.0000	9.000.000
Ảnh hưởng của phát hành cổ phiếu thưởng (trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỉ lệ 5:1)	1.800.000	1.800.000
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>10.800.000</u>	<u>10.800.000</u>

Năm 2012, Công ty đã thay đổi số lượng cổ phiếu phổ thông phát hành thông qua việc chi cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 5:1 căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ công thường niên năm 2012 số 01/BB – ĐHĐCĐ ngày 30 tháng 03 năm 2012 mà không cần có sự thay đổi tương ứng về nguồn vốn. Vì vậy lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước đã được điều chỉnh lại theo số cổ phiếu phát hành thêm này. Việc điều chỉnh hồi tố này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 7.192 VND xuống còn 5.993 VND.

10. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.037.064.263.642	924.107.266.982
Chi phí nhân công	91.528.617.648	70.806.461.674
Chi phí khấu hao tài sản cố định	8.984.194.150	5.987.623.319
Chi phí dịch vụ mua ngoài	52.813.568.191	45.264.825.924
Chi phí khác	41.835.085.769	24.321.412.756
Cộng	<u>1.232.225.729.400</u>	<u>1.070.487.590.655</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Các giao dịch không bằng tiền

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các công nợ phải thu, phải trả liên quan đến tài sản cố định như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Mua tài sản cố định chưa thanh toán	908.125.550	14.632.363.014
Trả trước cho người bán để đầu tư mua sắm tài sản cố định	271.000.000	2.851.968.000

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngày 04 tháng 02 năm 2013, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần với số tiền là 108.000.000.000 VND từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Phương án phát hành được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2013 số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 01 năm 2013 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 13/2013/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 01 năm 2013.

2. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm là 3.719 triệu VND (Số năm trước là 4.412 triệu VND).

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tổng Công ty hóa chất Việt Nam	Công ty mẹ
Công ty TNHH MTV hóa chất cơ bản Miền Nam	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty TNHH MTV Hơi kỹ nghệ que hàn	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp hóa chất	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần xà phòng Hà Nội	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần Công nghiệp hóa chất vi sinh	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần SX & TM Phương Đông	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần XNK hóa chất Miền Nam	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Vật tư và XNK hóa chất	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty tài chính Cổ phần hóa chất Việt Nam	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty hóa chất Việt Trì	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần phân bón và hoá chất Cần Thơ	Công ty trong cùng tập đoàn
Công ty Cổ phần bột giặt và hoá chất Đức Giang	Công ty trong cùng tập đoàn

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần XNK hóa chất Miền Nam		
Mua nguyên vật liệu	1.956.225.000	6.919.559.980
Bán hàng	2.333.375.000	1.771.200.000
Công ty TNHH MTV hóa chất cơ bản Miền Nam		
Mua nguyên vật liệu	909.811.000	780.555.800
Công ty Cổ phần Công nghiệp hóa chất vi sinh		
Mua nguyên vật liệu	30.898.000	53.840.000
Công ty TNHH MTV Hơi kỹ nghệ que hàn		
Mua nguyên vật liệu	17.233.500	8.597.000
Công ty Cổ phần xà phòng Hà Nội		
Mua nguyên vật liệu	1.675.552.500	195.490.400
Cung cấp dịch vụ điện lưới, nước	2.111.416.000	123.950.000
Công ty Vật tư và XNK hóa chất		
Gia công	160.852.500	155.388.900
Thuê Kho	27.000.000	
Công ty Cổ phần SX & TM Phương Đông		
Mua nguyên vật liệu	16.664.115.574	10.492.021.742
Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp hóa chất		
Dịch vụ sửa chữa nhà xưởng	3.647.009.999	790.693.636
Công ty hóa chất Việt Trì		
Mua nguyên vật liệu	1.099.160.080	297.642.400
Công ty Cổ phần bột giặt và hoá chất Cần Thơ		
Mua nguyên vật liệu	795.150.000	434.933.165
Công ty Cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang		
Mua nguyên vật liệu	12.278.084.256	

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần xà phòng Hà Nội		
Tiền điện lưới, nước	2.322.311.200	669.750
Công ty TNHH MTV Hơi kỹ nghệ que hàn		
Tiền ký quỹ	-	3.400.000
Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp hóa chất		
Tiền sửa chữa nhà xưởng	-	957.987.000
Công ty tài chính Cổ phần Hoá chất Việt Nam		
	-	2.000.000.000
Cộng nợ phải thu	2.325.711.200	2.962.056.750
Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp hóa chất		
Tiền sửa chữa nhà xưởng	253.700.000	-
Công ty Vật tư và XNK hóa chất		
Tiền mua nguyên vật liệu	25.914.240	16.097.400
Công ty Cổ phần xà phòng Hà Nội		
Tiền mua nguyên vật liệu	154.959.750	-
Công ty TNHH 1 TV Hóa Chất Cơ Bản Miền Nam		
Tiền mua nguyên vật liệu	22.964.800	-



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại Phương Đông</i>		
Tiền mua nguyên vật liệu	154.504.969	-
<i>Công ty Cổ phần phân bón và hoá chất Cần Thơ</i>		
Tiền mua nguyên vật liệu	330.742.500	-
<i>Công ty Cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang</i>		
Tiền mua nguyên vật liệu	1.553.493.128	-
<i>Công ty hóa chất Việt Trì</i>		
Tiền mua nguyên vật liệu	166.301.432	-
Cộng nợ phải trả	<u>2.662.580.819</u>	<u>16.097.400</u>

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

3. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo khu vực địa lý dựa trên cơ cấu tổ chức và quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

Khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được phân bố chủ yếu ở khu vực xuất khẩu và khu vực nội địa.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
Năm nay			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	397.033.589.424	1.005.441.664.774	1.402.475.254.198
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<u>397.033.589.424</u>	<u>1.005.441.664.774</u>	<u>1.402.475.254.198</u>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	<u>65.915.222.379</u>	<u>166.922.680.319</u>	232.837.902.698
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(156.170.392.389)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			<u>76.667.510.309</u>
Doanh thu hoạt động tài chính			4.233.220.438
Chi phí tài chính			(1.118.341.821)
Thu nhập khác			2.038.396.139
Chi phí khác			(1.072.109.091)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(21.740.349.092)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			<u>778.507.539</u>
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			<u>59.786.834.421</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>			<u>33.642.242.513</u>
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>			<u>10.837.117.325</u>
<i>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</i>			
Năm trước			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	451.569.050.095	792.072.309.630	1.243.641.359.725
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<u>451.569.050.095</u>	<u>792.072.309.630</u>	<u>1.243.641.359.725</u>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	67.579.413.947	118.537.314.454	186.116.728.401
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(115.640.412.689)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			<u>70.476.315.712</u>
Doanh thu hoạt động tài chính			22.681.405.201
Chi phí tài chính			(7.012.857.694)
Thu nhập khác			238.981.900
Chi phí khác			(12.918.542)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(22.226.397.977)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			582.722.150
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			<u>64.727.250.750</u>
<i>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</i>			<u>68.285.636.608</u>
<i>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</i>			<u>7.173.765.792</u>
<i>Tổng giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền (trừ chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn)</i>			-

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của khách hàng của Công ty như sau:

	<u>Khu vực xuất khẩu</u>	<u>Khu vực nội địa</u>	<u>Cộng</u>
Số cuối năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận			
Tài sản phân bổ cho bộ phận	<u>139.892.617.037</u>	<u>314.744.366.601</u>	454.636.983.638
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			<u>2.678.081.403</u>
Tổng tài sản			<u>457.315.065.041</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận			
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	<u>52.530.284.450</u>	<u>118.221.095.841</u>	170.751.380.291
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			<u>8.945.228.984</u>
Tổng nợ phải trả			<u>179.696.609.275</u>
Số đầu năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận			
Tài sản phân bổ cho bộ phận	<u>161.532.300.690</u>	<u>243.307.436.594</u>	404.839.737.284
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			<u>1.899.573.864</u>
Tổng tài sản			<u>406.739.311.148</u>
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận			
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	<u>59.903.269.991</u>	<u>90.229.081.137</u>	150.132.351.128
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			<u>8.674.878.484</u>
Tổng nợ phải trả			<u>158.807.229.612</u>

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực 01: Bán thành phẩm.
- Lĩnh vực 02: Hoạt động khác.

Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lĩnh vực bán thành phẩm	1.290.570.460.940	1.131.743.278.746
Lĩnh vực khác	<u>111.904.793.258</u>	<u>111.898.080.979</u>
Cộng	<u>1.402.475.254.198</u>	<u>1.243.641.359.725</u>

Chi tiết về chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và tài sản bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh như sau:

	Chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		Tài sản bộ phận	
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lĩnh vực bán thành phẩm	30.957.896.973	62.141.556.858	418.361.079.654	368.413.810.025
Các lĩnh vực khác	<u>2.684.345.540</u>	<u>6.144.079.750</u>	<u>36.275.903.984</u>	<u>36.425.927.259</u>
Cộng	<u>33.642.242.513</u>	<u>68.285.636.608</u>	<u>454.636.983.638</u>	<u>404.839.737.284</u>



CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

4. Quản lý rủi ro tài chính

Tổng quan

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán – Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng, tiền gửi ngân hàng

Phải thu khách hàng

Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành qui chế bán hàng với các qui định chặt chẽ về các đối tượng mua hàng, định mức bán hàng, hạn mức nợ và thời hạn nợ một cách cụ thể. Hàng tháng Ban Tổng Giám đốc thực hiện kiểm tra việc tuân thủ qui chế bán hàng này. Ngoài ra, nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi.

Khoản phải thu khách hàng của Công ty liên quan đến nhiều đơn vị hoạt động trong các lĩnh vực và các khu vực địa lý khác nhau nên rủi ro tín dụng tập trung đối với khoản phải thu khách hàng là thấp.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và không có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng trong nước. Ban Tổng Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ các khoản tiền gửi này.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính (xem thuyết minh số VIII.5 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính).

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá ^(*)	Đã quá hạn và/hoặc bị giảm giá	Chưa quá hạn nhưng bị giảm giá	Cộng
Số cuối năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	84.283.605.474	-	-	-	84.283.605.474
Phải thu khách hàng	69.374.840.968	24.569.647.555	-	-	93.944.488.523
Các khoản phải thu khác	1.406.169.303	-	-	-	1.406.169.303
Cộng	155.064.615.745	24.569.647.555	-	-	179.634.263.300
Số đầu năm					
Tiền và các khoản tương đương tiền	85.062.554.602	-	-	-	85.062.554.602
Phải thu khách hàng	71.676.525.268	-	-	-	71.676.525.268
Các khoản phải thu khác	2.002.896.759	-	-	-	2.002.896.759
Cộng	158.741.976.629	-	-	-	158.741.976.629

(*) Khoản nợ quá hạn nhưng không giảm giá cuối năm là những khoản phải thu khách hàng dưới 6 tháng với giá trị là 24.569.647.555 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phái sinh dựa trên thời hạn thanh toán (bao gồm gốc và lãi) theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số cuối năm				
Vay và nợ	42.480.394.532	-	-	42.480.394.532
Nợ gốc	42.260.717.803	-	-	42.260.717.803
Lãi vay	219.676.729	-	-	219.676.729
Phải trả người bán	73.420.062.913	-	-	73.420.062.913
Các khoản phải trả khác	12.145.225.704	4.326.747.591	-	16.471.973.295
Cộng	128.045.683.149	4.326.747.591	-	132.372.430.740
Số đầu năm				
Vay và nợ	-	-	-	-
Nợ gốc	-	-	-	-
Lãi vay	-	-	-	-
Phải trả người bán	104.856.247.795	-	-	104.856.247.795
Các khoản phải trả khác	8.587.048.716	3.234.789.132	-	11.821.837.848
Cộng	113.443.296.511	3.234.789.132	-	116.678.085.643

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro giá nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và ngày 31 tháng 12 năm 2012 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, giá nguyên vật liệu sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Công ty quản lý rủi ro liên quan đến biến động của tỷ giá hối đoái bằng cách tối ưu thời hạn thanh toán các khoản nợ và sử dụng tối ưu nguồn tiền hiện có để cân bằng giữa rủi ro tỷ giá và rủi ro thanh khoản.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	Số cuối năm USD	Số đầu năm USD
Tiền và các khoản tương đương tiền	1.035.416,49	172.541,80
Phải thu khách hàng	1.134.029,49	780.988,39
Vay và nợ	(2.030.886,53)	-
Phải trả người bán	(614.790,00)	(417.680,00)
Các khoản phải trả khác	(224.502,29)	(166.932,21)
Nợ thuần có gốc ngoại tệ	(700.732,84)	368.917,98

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu tỷ giá hối đoái giữa VND và USD tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế năm nay của Công ty sẽ giảm/tăng 218.723.245 VND (năm trước giảm/tăng 74.833.529 VND) và vốn chủ sở hữu năm nay sẽ giảm/tăng 218.723.245 VND (năm trước giảm/tăng 74.833.529 VND) do ảnh hưởng của lỗ/lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ của các công cụ tài chính. Mức độ nhạy cảm đối với sự biến động của tỷ giá hối đoái năm nay không thay đổi nhiều so với năm.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi có kỳ hạn và các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Các công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Công ty như sau:

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	VND	USD	VND	USD
Tiền và các khoản tương đương tiền	53.900.000.000	-	72.000.000.000	-
Vay và nợ	-	(2.030.886,53)	-	-
Tài sản/(Nợ phải trả) thuần	53.900.000.000	(2.030.886,53)	72.000.000.000	-

Công ty đánh giá mức độ ảnh hưởng do biến động của lãi suất đến lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu của Công ty là không đáng kể do các khoản vay có giá trị nhỏ.

Rủi ro về giá nguyên vật liệu

Công ty có rủi ro về sự biến động của giá nguyên vật liệu. Công ty quản lý rủi ro về giá nguyên vật liệu bằng cách theo dõi chặt chẽ các thông tin và tình hình có liên quan của thị trường nhằm quản lý thời điểm mua hàng, kế hoạch sản xuất và mức hàng tồn kho một cách hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản đảm bảo

Tài sản thế chấp cho đơn vị khác

Công ty không thế chấp tài sản nào cho đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Tài sản nhận thế chấp của đơn vị khác

Công ty không có tài sản thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2012.

5. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

Tài sản tài chính

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	84.283.605.474	-	85.062.554.602	-	84.283.605.474	85.062.554.602
Phải thu khách hàng	93.944.488.523	-	71.676.525.268	-	93.944.488.523	71.676.525.268
Các khoản phải thu khác	1.406.169.303	-	2.002.896.759	-	1.406.169.303	2.002.896.759
Cộng	179.634.263.300	-	158.741.976.629	-	179.634.263.300	158.741.976.629

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	Vay và nợ	42.260.717.803	-	42.260.717.803
Phải trả người bán	73.420.062.913	104.856.247.795	73.420.062.913	104.856.247.795
Các khoản phải trả khác	16.471.973.295	11.821.837.848	16.451.702.430	11.786.438.656
Cộng	132.152.754.011	116.678.085.643	132.132.483.146	116.642.686.451

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính:

- Giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác dài hạn được ước tính bằng cách chiết khấu dòng tiền với lãi suất áp dụng cho các khoản nợ có đặc điểm và thời gian đáo hạn còn lại tương tự.

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2013

Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT GIẶT LIX

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Phụ lục: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đơn vị tính: VND Cộng
Số dư đầu năm trước	90.000.000.000	29.031.565	40.178.186.493	8.699.082.195	95.023.831.907	233.930.132.160
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	64.727.250.750	64.727.250.750
Hoàn nhập chênh lệch tỉ giá đầu năm trước	-	(29.031.565)	-	-	-	(29.031.565)
Đánh giá lại số dư gốc ngoại tệ cuối năm trước	-	27.452.191	-	-	-	27.452.191
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	-	-	(45.000.000.000)	(45.000.000.000)
Trích lập các quỹ năm trước	-	-	35.773.263.000	300.917.805	(41.797.902.805)	(5.723.722.000)
Số dư cuối năm trước	90.000.000.000	27.452.191	75.951.449.493	9.000.000.000	72.953.179.852	247.932.081.536
Số dư đầu năm nay	90.000.000.000	27.452.191	75.951.449.493	9.000.000.000	72.953.179.852	247.932.081.536
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	59.786.834.421	59.786.834.421
Hoàn nhập chênh lệch tỉ giá đầu năm nay	-	(27.452.191)	-	-	-	(27.452.191)
Chia cổ tức bằng cổ phiếu năm nay	18.000.000.000	-	-	-	(18.000.000.000)	-
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	-	(13.500.000.000)	(13.500.000.000)
Tạm ứng cổ tức năm nay	-	-	-	-	(10.800.000.000)	(10.800.000.000)
Trích lập các quỹ năm nay	-	-	28.865.037.430	-	(34.638.045.430)	(5.773.008.000)
Số dư cuối năm	108.000.000.000	-	104.816.486.923	9.000.000.000	55.801.968.843	277.618.455.766

Phạm Thị Kim Hồng
Người lập biểu

Đoàn Thị Tám
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2013

Lâm Văn Kiệt
Tổng Giám đốc